

Số: 11 /2008/TT-BTTTT

Hà nội, ngày 26 tháng 12 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn quản lý hỗ trợ phát triển và duy trì cung ứng dịch vụ viễn thông công ích cho ngư dân

Căn cứ Quyết định số 74/2006/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2010;

Để đảm bảo cung ứng dịch vụ viễn thông công ích cho ngư dân trong quá trình hoạt động đánh bắt hải sản trên biển; đảm bảo thông tin liên lạc hai chiều giữa tàu cá với đất liền; Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ cung ứng dịch vụ viễn thông công ích cho ngư dân như sau:

I. Các qui định chung

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1.1. Thông tư này hướng dẫn thực hiện chính sách cung ứng dịch vụ viễn thông công ích phục vụ hoạt động đánh bắt hải sản trên biển của ngư dân.

1.2. Đối tượng áp dụng của Thông tư này là:

a) Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ viễn thông theo Hợp đồng đặt hàng của Nhà nước về cung ứng dịch vụ viễn thông công ích cho ngư dân (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp cung ứng dịch vụ);

b) Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam;

c) Các chủ tàu cá sở hữu tàu cá có công suất máy từ 50 CV trở lên khi trang bị lần đầu máy thu phát sóng vô tuyến HF cho tàu đó.

2. Giải thích từ ngữ:

Trong Thông tư này, các từ ngữ được hiểu như sau:

a) Tàu cá là tàu đánh bắt hải sản hoặc tàu cung ứng dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản có công suất máy từ 50 CV trở lên.

b) Chủ tàu cá là chủ sở hữu hợp pháp tàu cá đã được đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và không phải là các cơ quan, tổ chức sau:

- Các cơ quan Đảng, cơ quan hành chính nhà nước;
- Các đơn vị sự nghiệp, các Tổ chức chính trị - xã hội;
- Các đơn vị thuộc lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân;
- Các tổ chức quốc tế.

3. Chính sách hỗ trợ cung ứng dịch vụ viễn thông công ích của Nhà nước bao gồm:

a) Hỗ trợ doanh nghiệp cung ứng dịch vụ phát triển, duy trì hạ tầng, mạng lưới cung ứng dịch vụ.

b) Hỗ trợ chủ tàu cá trang bị máy thu phát sóng vô tuyến HF để đảm bảo phương tiện liên lạc hai chiều giữa ngư dân trên tàu cá với các tổ chức, cá nhân ở đất liền.

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ trên từ Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam và được thực hiện thông qua doanh nghiệp cung ứng dịch vụ.

4. Chủ tàu cá được hỗ trợ một phần chi phí trang bị máy thu phát sóng vô tuyến HF phải sử dụng thiết bị đúng mục đích phục vụ ngư dân trên tàu cá trong quá trình ra khơi đánh bắt hải sản.

5. Ngoài việc được hưởng chính sách hỗ trợ cung ứng dịch vụ viễn thông công ích của Nhà nước, các chủ tàu cá phải nộp cước phí sử dụng dịch vụ cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ theo qui định hiện hành.

II. Các qui định cụ thể

1. Hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ:

1.1. Nội dung hỗ trợ:

a) Cho doanh nghiệp vay vốn ưu đãi để đầu tư phát triển hạ tầng, mạng lưới cung ứng dịch vụ viễn thông công ích cho ngư dân trên tàu cá;

b) Hỗ trợ chi phí duy trì các đài thông tin duyên hải sử dụng công nghệ vô tuyến HF để cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc giữa tàu và bờ;

c) Hỗ trợ chi phí duy trì hệ thống thu phát, truyền dẫn thông tin dự báo thiên tai trên biển;

d) Hỗ trợ chi phí duy trì hệ thống thu phát, truyền dẫn thông tin cấp cứu và tìm kiếm cứu nạn trên biển.

1.2. Mức hỗ trợ tại các điểm b, c, d của tiết 1.1, mục 1 nêu trên theo định mức do Bộ Thông tin và Truyền thông qui định. Điều kiện hỗ trợ, thủ tục tạm ứng, thanh toán kinh phí được hỗ trợ thực hiện theo Hợp đồng đặt hàng và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính.

2. Hỗ trợ một lần một phần chi phí trang bị máy thu phát sóng vô tuyến HF cho chủ tàu cá thông qua doanh nghiệp cung ứng dịch vụ:

2.1. Điều kiện được hỗ trợ:

Các chủ tàu cá được hỗ trợ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Được cơ quan Nhà nước cấp Giấy phép về sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện cho các phương tiện nghề cá từ năm 2008 trở đi và Giấy phép còn hiệu lực tại thời điểm chủ tàu cá đề nghị Nhà nước trang bị máy thu phát sóng vô tuyến HF.

b) Đăng ký sử dụng dịch vụ Điện thoại tàu- bờ với doanh nghiệp cung ứng dịch vụ.

2.2. Mức kinh phí hỗ trợ:

Mỗi tàu cá đủ điều kiện được hỗ trợ một lần một phần kinh phí trang bị máy thu phát sóng vô tuyến HF với số tiền theo định mức do Bộ Thông tin và Truyền thông qui định.

2.3. Phương thức hỗ trợ:

Phương thức hỗ trợ kinh phí cho chủ tàu cá thực hiện thông qua doanh nghiệp cung ứng dịch vụ. Cụ thể:

a) Chủ tàu tự mua máy thu phát sóng vô tuyến HF và được Nhà nước cấp hỗ trợ một phần kinh phí hỗ trợ thông qua doanh nghiệp cung ứng dịch vụ;

b) Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ trả số kinh phí Nhà nước hỗ trợ cho chủ tàu cá bằng hình thức trừ dần vào cước sử dụng dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp đối với chủ tàu. Hàng tháng, doanh nghiệp phải thông báo cho chủ tàu biết mức cước sử dụng dịch vụ trong tháng và số lũy kế đã trừ vào số kinh phí được Nhà nước hỗ trợ cho đến khi trừ hết số kinh phí này.

2.4. Thủ tục để được nhận hỗ trợ

Hồ sơ đề nghị được hỗ trợ máy thu phát sóng vô tuyến HF của chủ tàu cá bao gồm:

- a) Đơn xin hỗ trợ máy thu phát sóng vô tuyến HF;
- b) Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;
- c) Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực;
- d) Hợp đồng giữa doanh nghiệp cung ứng dịch vụ với chủ tàu cá về cung cấp và sử dụng dịch vụ Điện thoại tàu- bờ.

2.5. Trình tự hỗ trợ máy thu phát sóng cho chủ tàu cá:

a) Chủ tàu cá thuộc đối tượng được hỗ trợ khi có nhu cầu xin hỗ trợ phải làm đơn xin hỗ trợ (theo mẫu kèm Thông tư này) và các thủ tục liên quan.

Khi nhận hồ sơ, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ phải có Giấy biên nhận hồ sơ với chủ tàu cá. Trường hợp chủ tàu cá còn thiếu thủ tục theo qui định, doanh nghiệp có trách nhiệm hướng dẫn bổ sung theo qui định trong phạm vi 10 ngày làm việc.

b) Trong phạm vi 15 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ có trách nhiệm kiểm tra và chấp thuận thủ tục hỗ trợ cho chủ tàu cá và lập giấy xác nhận được hỗ trợ giữa hai bên (theo mẫu kèm theo Thông tư này)

2.6. Thời gian thực hiện hỗ trợ máy thu phát sóng vô tuyến HF:

Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ thực hiện hỗ trợ máy thu phát sóng vô tuyến HF cho chủ tàu cá trong phạm vi thời gian qui định tại Hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ hàng năm.

Đối với Hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ theo kế hoạch cung ứng dịch vụ viễn thông công ích năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông được kéo dài thời gian thực hiện đến hết tháng 02 năm 2009.

2.7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Cục Tần số Vô tuyến điện (Bộ Thông tin và Truyền thông): có trách nhiệm tổ chức cấp phép và quản lý thiết bị phát sóng vô tuyến HF cho tàu cá đúng quy định của Nhà nước.

b) Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ:

- Có trách nhiệm báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo qui định của Bộ Thông tin và Truyền thông về tình hình thực hiện hỗ trợ máy thu phát sóng vô tuyến HF cho chủ tàu cá theo nội dung Thông tư này và những quy định liên quan của Nhà nước.

- Khi có phát sinh vướng mắc có kiến nghị kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn.

- Công khai và thông báo đến các chủ tàu cá về chính sách của Nhà nước về hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích cho ngư dân.

c) Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam: có trách nhiệm tạm ứng, thanh toán kinh phí cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ để thực hiện và nghiệm thu kết quả thực hiện theo quy định của nhà nước.

III. Tổ chức thực hiện

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ, các chủ tàu cá thuộc đối tượng được hỗ trợ có trách nhiệm thực hiện đúng hướng dẫn tại Thông tư này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các phó Thủ tướng CP;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ TTTT;
- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các sở TT&TT;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TT&TT (Vụ VT, Vụ PC, TTra, Cục Tần số VTĐ, Quỹ DVVTCI, TT Thông tin, Báo BĐVN);
- Website Chính phủ, Công báo;
- Cục KT văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Đức Lai

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN HỖ TRỢ
TRANG BỊ MÁY THU PHÁT SÓNG VÔ TUYẾN HF CHO TÀU CÁ

Kính gửi: Công ty.....

Tôi là:..... Chứng minh thư số:..... do Công an.....
..... cấp ngày/...../.....

Địa chỉ hộ khẩu thường trú:

Là chủ tàu (hoặc người đại diện chủ tàu) có số đăng ký:

Công suất của tàu:.....CV.

Giấy phép sử dụng Tần số vô tuyến điện số.....Do cơ quan.....
cấp ngày/...../.....

Hợp đồng sử dụng dịch vụ viễn thông liên lạc Tàu-bờ số:.....ngày / /

Tình trạng trang bị thiết bị thu phát sóng vô tuyến trên tàu hiện nay:

.....
.....
.....

Căn cứ chính sách của Nhà nước về cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đối với ngư dân; tôi xin gửi Quý Công ty hồ sơ xin được hưởng chính sách hỗ trợ gồm:

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....
- 6.....

Đề nghị Quý Công ty xem xét và chấp nhận hồ sơ và áp dụng chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với tàu cá và ngư dân trên tàu do tôi là chủ tàu từ thángnăm

Tôi xin cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc khai báo thực trạng về việc trang bị thiết bị thu phát sóng vô tuyến HF trên tàu do tôi là chủ tàu.

Trân trọng cảm ơn Quý Công ty.

....., ngày tháng năm

Chủ tàu cá

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN XÁC NHẬN HỖ TRỢ
TRANG BỊ MÁY THU PHÁT SÓNG VÔ TUYẾN HF CÔNG NGHỆ THOẠI
CHO TÀU CÁ QUA CƯỚC LIÊN LẠC

Hôm nay, ngày tháng năm 2008, tại.....chúng tôi gồm:
Chủ tàu cá (Ông, bà).....
Địa chỉ:
Là chủ tàu có số đăng ký:
Giấy phép sử dụng Tần số vô tuyến điện số.....Do cơ quan.....
cấp ngày/...../.....
Hợp đồng sử dụng dịch vụ viễn thông liên lạc Tàu-bờ số:.....ngày / /
Đại diện doanh nghiệp cung ứng dịch vụ:.....
Địa chỉ:
Đại diện: Ông(Bà)..... Chức vụ:

Cùng nhau xác nhận về việc thực hiện chính sách của nhà nước về hỗ trợ trang bị máy thu phát sóng HF công nghệ thoại cho tàu cá qua cước liên lạc như sau:

1. Ông(Bà)..... đã nhận đủ số tiền hỗ trợ trang bị máy TTDH cho tàu cá số đăng ký..... là.....đồng/tàu
(Bằng chữ.....)
2. Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ đã chuyển đủ số tiền trên vào khoản ký quỹ của Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ Điện thoại Tàu – bờ, tài khoản sử dụng dịch vụ số
3. Từ tháng /..... chủ tàu cá sẽ bắt đầu nhận được kinh phí hỗ trợ trang bị máy thu phát sóng vô tuyến HF của Nhà nước. Hàng tháng, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ sẽ gửi thông báo đến chủ tàu cá việc trừ tiền cước sử dụng dịch vụ vào số tiền chủ tàu cá được hưởng hỗ trợ nêu để chủ tàu cá biết, xác nhận.
4. Bản xác nhận này lập thành 04 bản: Chủ tàu cá giữ 01 bản; doanh nghiệp cung ứng dịch vụ giữ 03 bản.

Chủ tàu cá

**Đại diện Doanh nghiệp
cung ứng dịch vụ**